

Số: ~~765~~ /TB-TĐHTPHCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 9 năm 2020

THÔNG BÁO
XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CĂN CỨ VÀO KẾT QUẢ
HỌC TẬP Ở BẬC HỌC THPT – BỔ SUNG ĐỢT 3 NĂM 2020

Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh thông báo xét tuyển vào hệ đại học chính quy năm 2020 căn cứ vào kết quả học tập theo học bạ ở bậc học THPT như sau:

STT	Ngành học	Mã ngành	Khối ngành	Tổ hợp môn xét tuyển đại học	Chỉ tiêu
1	Địa chất học	7440201	IV	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học	55
				(A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh	
				(B00) Toán – Sinh học – Hóa học	
				(A02) Toán – Vật lý – Sinh học	
2	Khí tượng và khí hậu học	7440221	IV	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học	30
				(A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh	
				(B00) Toán – Sinh học – Hóa học	
				(D01) Toán – Tiếng Anh – Ngữ văn	
3	Thủy văn học	7440224	IV	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học	30
				(A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh	
				(B00) Toán – Sinh học – Hóa học	
				(D01) Toán – Tiếng Anh – Ngữ văn	
4	Biến đổi khí hậu và phát triển bền vững	7440298	IV	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học	30
				(A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh	
				(B00) Toán – Sinh học – Hóa học	
				(D01) Toán – Tiếng Anh – Ngữ văn	
5	Hệ thống thông tin	7480104	V	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học	30
				(A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh	
				(B00) Toán – Sinh học – Hóa học	
				(D01) Toán – Tiếng Anh – Ngữ văn	
6	Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406	V	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học	80
				(A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh	
				(B00) Toán – Sinh học – Hóa học	
				(A02) Toán – Vật lý – Sinh học	
7	Kỹ thuật Trắc địa – Bản đồ	7520503	V	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học	30
				(A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh	
				(B00) Toán – Sinh học – Hóa học	
				(A02) Toán – Vật lý – Sinh học	
8	Kỹ thuật tài nguyên nước	7580212	V	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học	55
				(A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh	
				(B00) Toán – Sinh học – Hóa học	
				(A02) Toán – Vật lý – Sinh học	

STT	Ngành học	Mã ngành	Khối ngành	Tổ hợp môn xét tuyển đại học	Chỉ tiêu
9	Kỹ thuật cấp thoát nước	7580213	V	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học	36
				(A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh	
				(B00) Toán – Sinh học – Hóa học	
				(A02) Toán – Vật lý – Sinh học	
10	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	7850102	VII	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học	40
				(A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh	
				(B00) Toán – Sinh học – Hóa học	
				(D01) Toán – Tiếng Anh – Ngữ văn	
11	Quản lý tổng hợp tài nguyên nước	7850195	VII	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học	30
				(A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh	
				(B00) Toán – Sinh học – Hóa học	
				(D01) Toán – Tiếng Anh – Ngữ văn	
12	Quản lý tài nguyên khoáng sản	7850196	VII	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học	30
				(A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh	
				(B00) Toán – Sinh học – Hóa học	
				(A02) Toán – Vật lý – Sinh học	
13	Quản lý tài nguyên và môi trường Biển đảo	7850197	VII	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học	30
				(A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh	
				(B00) Toán – Sinh học – Hóa học	
				(D01) Toán – Tiếng Anh – Ngữ văn	

Ghi chú: Các thí sinh trúng tuyển các ngành Quản lý đất đai và Kỹ thuật Trắc địa – Bản đồ có hộ khẩu tại các tỉnh từ Bình Phước, Đồng Nai, Bà Rịa – Vũng Tàu trở ra các tỉnh phía Bắc sẽ ưu tiên lựa chọn học tại Cơ sở 2 (Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai). Cơ sở 2 có KTX 700 chỗ ở.

1. Đối tượng tuyển sinh

- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT từ năm 2017 đến 2020.

2. Phạm vi tuyển sinh

- Xét tuyển thí sinh trong phạm vi cả nước.

3 Thời gian nhận hồ sơ: từ ngày 16/9 – 23/9 (trừ thứ 7, chủ nhật).

4. Tiêu chí xét tuyển:

- Tiêu chí 1: Thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2017 đến 2020.
- Tiêu chí 2: Hạnh kiểm xếp loại Khá trở lên trong hai năm học lớp 10, lớp 11 và học kỳ I lớp 12 THPT.
- Tiêu chí 3: Tổng điểm trung bình năm (05) học kỳ (năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 năm lớp 12) của 3 môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển theo từng ngành thí sinh đăng ký xét tuyển phải đạt 18,00 điểm trở lên.

5. Điểm trúng tuyển và nguyên tắc xét tuyển

❖ **Điểm trúng tuyển:** xác định theo từng ngành

❖ **Nguyên tắc xét tuyển:**

- Sau khi kết thúc thời gian nhận hồ sơ, Trường sẽ tiến hành xét tuyển. Điểm trúng tuyển được xét theo từng ngành, xét kết quả từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu tuyển sinh của ngành đào tạo trong Trường. Nếu các thí sinh cuối danh sách có điểm xét tuyển bằng nhau thì thí sinh có điểm Toán lớn hơn sẽ được ưu tiên trúng tuyển.

- Sau mỗi đợt xét, Trường sẽ công bố danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển, thời gian nộp giấy chứng nhận kết quả thi THPT và thông tin đợt tuyển bổ sung tiếp theo (nếu còn chỉ tiêu) trên trang thông tin điện tử của trường: <http://www.hcmunre.edu.vn>.

6. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

6.1. Hồ sơ đăng ký xét tuyển bao gồm:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển theo phương thức dựa trên kết quả học tập ở bậc học THPT vào Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. HCM (xem hướng dẫn ở mục (6.2) bên dưới);

+ 01 túi hồ sơ theo mẫu Trường Đại học TN&MT TP.HCM (liên hệ P.Đào tạo).

+ 01 bản sao có công chứng Học bạ THPT;

+ 01 bản sao có công chứng các giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);

+ 01 bì thư dán tem và ghi rõ họ tên và địa chỉ của người nhận.

6.2. Hướng dẫn đăng ký thông tin xét tuyển theo phương thức dựa trên kết quả học tập ở bậc học THPT:

+ Thí sinh đăng ký thông tin tại website: <https://ts.hcmunre.edu.vn>

+ **Khai báo thông tin:** Thí sinh điền đầy đủ các thông tin theo mẫu.

+ **Click nút HOÀN TẤT** để gửi thông tin đăng ký xét tuyển đại học chính quy. Sau khi hoàn tất phần Đăng ký, phần mềm sẽ gửi lại phiếu Đăng ký xét tuyển cho thí sinh.

Lưu ý:

+ Hồ sơ đăng ký xét tuyển có thể nộp trực tiếp tại trường hoặc gửi qua đường bưu điện.

+ Mỗi hồ sơ chỉ dành để đăng ký xét tuyển 01 ngành. Thí sinh có thể đăng ký nhiều ngành trong cùng 01 đợt xét tuyển.

+ Thí sinh khai báo hồ sơ trực tuyến không thực hiện nộp hồ sơ và đóng lệ phí theo quy định sẽ không có tên trong danh sách xét tuyển.

6.3. Hình thức nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Thí sinh đăng ký xét tuyển dựa trên kết quả học tập ở bậc học THPT nộp hồ sơ theo thời gian nêu trên trực tiếp tại Phòng Đào tạo - Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh hoặc gửi qua bưu điện về: **Hội đồng tuyển sinh** -

Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh – số 236B Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, số điện thoại: 028 3535 1229 - 028 399 16 415.

- Thí sinh phải nộp bổ sung các giấy tờ còn thiếu trước ngày xét tuyển của mỗi đợt, sau thời gian trên, Trường sẽ không chịu trách nhiệm về việc điều chỉnh thông tin cho thí sinh.

7. Lệ phí xét tuyển: 30.000 đ (ba mươi nghìn đồng)/ 01 hồ sơ.

Các hình thức nộp lệ phí xét tuyển cho Thí sinh:

7.1. Nộp qua bưu điện: Thí sinh nộp hồ sơ qua bưu điện có thể nộp lệ phí xét tuyển tại bưu điện.

7.2. Nộp trực tiếp tại trường

Lệ phí đăng ký xét tuyển nộp trực tiếp tại Phòng Kế hoạch – Tài chính, số 236B Lê Văn Sỹ, P.1, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

Nếu Thí sinh ghi không đầy đủ thông tin, phải tự chịu trách nhiệm sai sót do mình gây ra (nếu có).

Sau khi đóng lệ phí đăng ký xét tuyển, Thí sinh phải giữ biên lai đóng tiền để đối chiếu khi cần thiết.

Nơi nhận:

- Vụ GDĐH - Bộ GDĐT (để báo cáo);
- Vụ TCCB – Bộ TNMT (để báo cáo);
- Cục KTKĐCLGD – Bộ GDĐT (để báo cáo);
- Lưu VT, ĐT.



CHỦ TỊCH HĐQT

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Huỳnh Quyền